

Số: 06/2026/QĐ-UBND

Hưng Phước, ngày 23 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã Hưng Phước**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập,
tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định
số 283/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ
tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
111/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý,
sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở
giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai
thác; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi
trường quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập
thực hiện công tác khuyến nông ở cấp tỉnh và cấp xã;*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã Hưng Phước.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã Hưng Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2026
và thay thế Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2025 của Ủy
ban nhân dân xã Hưng Phước về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã Hưng Phước.



Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã, Thủ trưởng các phòng chuyên môn và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTDVTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Danh





QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã Hưng Phước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2026/QĐ-UBND)

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí

1. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Hưng Phước (gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) xã; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trên.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng

Trung tâm thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu đa ngành, đa lĩnh vực như: Văn hóa, thể thao, các phong trào thanh thiếu nhi, học tập cộng đồng, du lịch, thông tin, truyền thông, môi trường, khuyến nông, quản lý đô thị, quản lý chợ; quản lý, khai thác các trụ sở làm việc dôi dư do UBND xã Hưng Phước giao theo quy định pháp luật; quản trang, Nghĩa trang liệt sĩ (nếu có) và một số nhiệm vụ khác do UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ

Trung tâm tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, học tập cộng đồng, môi trường, Khuyến nông, lưu trữ, quản trang, quản lý đô thị, quản lý chợ và một số nhiệm vụ khác tùy theo tình hình thực tế tại xã.

1. Lĩnh vực thông tin, truyền thông

a) Sản xuất và phát sóng các chương trình truyền thanh bằng tiếng Việt và bằng các tiếng dân tộc trên hệ thống loa truyền thanh, thiết bị phát sóng phát thanh được trang bị nhằm tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập trung vào sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương, các hoạt động tại cơ sở, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác an ninh trật tự, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến tới Nhân dân theo quy định của pháp luật;



b) Phát các chương trình phát thanh tiếp nhận từ hệ thống thông tin, nguồn thông tin cơ sở và hệ thống thông tin nguồn thông tin cấp tỉnh, trung ương các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

c) Căn cứ điều kiện thực tế, đài truyền thanh xã tiếp sóng, phát lại các chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của đài Tiếng nói Việt Nam, Đài phát thanh truyền hình tỉnh để phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân;

2. Lĩnh vực văn hóa

a) Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tuyên truyền cổ động, triển lãm; đọc sách báo, giải trí, chiếu phim, câu lạc bộ, nhóm sở thích, lớp năng khiếu nghệ thuật và các loại hình hoạt động khác phù hợp với nhiệm vụ được giao;

b) Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động; lễ hội truyền thống và hướng dẫn phong trào văn hóa - văn nghệ ở cơ sở;

c) Khai thác, phát huy văn hoá, văn nghệ dân gian truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc;

d) Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu văn hóa-văn nghệ, tham mưu thành lập và duy trì các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ quần chúng;

đ) Suy tầm, bảo tồn và hướng dẫn các loại hình nghệ thuật dân gian;

e) Tổ chức các hoạt động tác nghiệp chuyên môn, các hoạt động dịch vụ văn hóa và các hoạt động dịch vụ khác đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị;

g) Hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài xã.

3. Lĩnh vực thể dục, thể thao

a) Xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao trên địa bàn xã, xây dựng phong trào thể thao quần chúng, thành lập các câu lạc bộ thể thao.

b) Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao như: thi đấu, huấn luyện, tập luyện, bồi dưỡng năng khiếu, mở các lớp thể dục thể thao cơ bản cho mọi đối tượng trong và ngoài xã. Đăng cai các giải thi đấu cấp xã theo sự phân công hoặc ủy quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

c) Phối hợp bố trí và chọn Hướng dẫn viên, Huấn luyện viên tham gia các lớp đào tạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ thể dục thể thao.

d) Bảo tồn và phát triển các trò chơi dân gian, các môn thể thao truyền thống của địa phương. Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu thể dục thể thao.

đ) Phối hợp với các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể thao, vận động mọi người tham gia phát triển phong trào thể dục thể thao; phổ biến, hướng dẫn tập luyện thể dục thể thao phù hợp với sở thích, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp.

4. Lĩnh vực Du lịch

a) Tăng cường công tác tuyên truyền để quảng bá hình ảnh của xã Hưng Phước đến với người dân trong và ngoài tỉnh bằng nhiều hình thức.

b) Quảng bá các hoạt động văn hóa văn nghệ dân gian đậm đà bản sắc, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ của các dân tộc thiểu số trên địa bàn xã kết hợp khai thác du lịch đáp ứng nhu cầu tham quan, vui chơi giải trí của Nhân dân, du khách;

c) Xây dựng các chương trình, kế hoạch, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch, về nhận thức bảo vệ môi trường du lịch, văn minh ứng xử đến các cơ quan đơn vị cơ sở và các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

5. Lĩnh vực học tập cộng đồng

Trung tâm học tập cộng đồng tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân trong cộng đồng.

6. Lĩnh vực Môi trường, đô thị

a) Tổ chức vệ sinh các tuyến đường trong toàn xã thường xuyên, đảm bảo các đoạn đường luôn thông thoáng, sạch đẹp;

b) Phối kết hợp cùng các cơ quan chức năng trong việc thực hiện giải toả hành lang đường bộ, các vi phạm do lấn chiếm, buôn bán trên vỉa hè, hành lang lộ giới;

c) Quản lý hệ thống cấp nước trên địa bàn xã, nâng cấp, duy tu sửa chữa hệ thống cấp nước theo định kỳ.

d) Làm chủ đầu tư hoặc Quản lý dự án các công trình xây dựng dân dụng, cầu đường bộ, mương thoát nước, điện chiếu sáng, cây xanh, công trình hạ tầng kỹ thuật, các công trình khác do UBND xã giao theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức quản lý, vận hành hệ thống mương, cống thoát nước trên địa bàn xã gồm: Nạo vét định kỳ hàng năm; sửa chữa, duy tu nâng cấp, bảo quản; đảm bảo hệ thống luôn thông thoát;

e) Tổ chức quản lý, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng; quản lý công viên, cây xanh; nâng cấp, sửa chữa nhỏ các công trình giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý của xã Hưng Phước;

g) Tổ chức quản lý và xử lý bãi chứa rác, đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường, đảm bảo vệ sinh cho nhân dân xung quanh;

h) Tổ chức cung ứng các dịch vụ công ích có thu ngoài xã hội cho các tổ chức và cá nhân khi có nhu cầu.

7. Lĩnh vực Quản lý chợ

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh:

a) Tổ chức, triển khai việc quản lý chợ và các dịch vụ phục vụ hoạt động của chợ theo quy định của Nghị định và pháp luật có liên quan;

b) Thực hiện cải tạo, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng chợ theo quy định; đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, bảo vệ tài nguyên nước, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm và đo lường trong phạm vi chợ, các khu vực kinh doanh;

c) Xây dựng nội quy chợ theo quy định, tổ chức điều hành chợ hoạt động theo nội quy chợ và xử lý các hành vi vi phạm nội quy chợ theo thẩm quyền;

d) Ký và thực hiện hợp đồng với các thương nhân về việc thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;

đ) Phổ biến, thông tin về chính sách, pháp luật có liên quan cho thương nhân kinh doanh tại chợ;

e) Phối hợp với cơ quan có chức năng trong việc thực hiện các quy định về phòng, chống bệnh truyền nhiễm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

g) Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của chợ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

8. Lĩnh vực Quản trang

a) Tổ chức quản lý, vận hành nghĩa trang theo đúng quy hoạch, quy chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bảo đảm việc mai táng, cải táng, di dời hài cốt đúng vị trí, trình tự, thủ tục và quy định pháp luật; quản lý hồ sơ, sổ sách, sơ đồ phân lô, theo dõi, ghi chép đầy đủ thông tin về người đã mai táng;

b) Thực hiện công tác vệ sinh, bảo vệ môi trường, cảnh quan và an ninh trật tự trong nghĩa trang. Tổ chức dọn dẹp, thu gom rác thải, kiểm tra hệ thống cây xanh, thoát nước; phối hợp với cơ quan liên quan và lực lượng chức năng xử lý các hành vi vi phạm trật tự tại khu vực nghĩa trang;

c) Tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết hồ sơ, thủ tục liên quan đến việc chôn cất, cải táng, xây dựng mộ phần. Hướng dẫn thân nhân người chết thực hiện đầy đủ các quy trình hành chính; thẩm định vị trí mộ, cấp phép xây dựng mộ đúng quy định (nếu có quy định địa phương);

d) Tổ chức thu phí (nếu có) theo đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền và sử dụng nguồn thu đúng mục đích. Ghi chép, công khai minh bạch các khoản thu - chi liên quan đến nghĩa trang; không để xảy ra tiêu cực, nhũng nhiễu trong phục vụ nhân dân;

đ) Tham mưu cho UBND xã về công tác nâng cấp, cải tạo hoặc mở rộng nghĩa trang. Đề xuất kế hoạch sửa chữa, xây dựng công trình phụ trợ phục vụ việc chôn cất, viếng thăm, bảo quản mộ phần; phối hợp trong công tác quy hoạch đất nghĩa trang hoặc di dời khi có yêu cầu;

e) Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc tổ chức tang lễ. Khuyến khích hỏa táng, mai táng thân thiện môi trường, tiết kiệm đất đai, hạn chế mê tín dị đoan; phối hợp với các đoàn thể phổ biến quy tắc ứng xử trong việc viếng mộ, thăm mộ.

9. Lĩnh vực Nhà thiếu nhi

a) Tổ chức các hoạt động giáo dục tư tưởng, đạo đức, lý tưởng cho thiếu niên, nhi đồng. Giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc; Bồi dưỡng lý tưởng sống đẹp, sống có ích cho cộng đồng;

b) Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, phát triển toàn diện thiếu nhi. Tổ chức các lớp năng khiếu (âm nhạc, hội họa, thể dục thể thao, công nghệ, ngoại ngữ...); Tạo môi trường rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng xã hội;

c) Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh. Triển khai các mô hình câu lạc bộ, đội nhóm sở thích; Đa dạng hóa các loại hình sinh hoạt phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi;

d) Làm trung tâm sinh hoạt Đội thanh niên tiên phong Hồ Chí Minh và các phong trào thiếu nhi. Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch của Hội đồng Đội các cấp; đào tạo cán bộ phụ trách thiếu nhi, phụ trách Đội;

đ) Phối hợp với gia đình, nhà trường, các cơ quan chức năng trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ em. Phối hợp tổ chức hoạt động hè, phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại, bạo lực học đường; huy động xã hội hóa trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

10. Lĩnh vực quản lý dự án

a) Tiếp nhận, quản lý các dự án, trụ sở làm việc đôi dư do UBND xã giao; căn cứ hồ sơ pháp lý có liên quan giữa các cơ quan thuộc UBND xã để theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình tăng, giảm tài sản theo quy định;

b) Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, xác định lại nguyên giá tài sản nhằm phục vụ công tác hạch toán, theo dõi và quản lý tài sản công; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 8, Điều 28 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

c) Xây dựng phương án quản lý, khai thác và cho thuê nhà, tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với tổ chức quản lý, kinh doanh nhà của địa phương để quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật trên cơ sở kết quả bàn giao, tiếp nhận tài sản công;

d) Tổ chức theo dõi, quản lý, bảo quản tài sản được giao; đảm bảo việc sử dụng, khai thác tài sản công đúng mục đích, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

11. Lĩnh vực khuyến nông

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, phát triển cộng đồng, du lịch nông thôn, sản phẩm OCOP nhằm cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, bảo vệ môi trường tại địa phương để trình UBND xã phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định;

b) Định hướng hoạt động khuyến nông cộng đồng, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông doanh nghiệp và hoạt động khuyến nông của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã;

c) Tổ chức, điều hành các hoạt động của đội ngũ cộng tác viên khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng để hỗ trợ người dân trên địa bàn xã phát triển sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương;

d) Thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tiến bộ khoa học, công nghệ, nhu cầu thị trường, mô hình, điển hình tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp;

đ) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo, dạy nghề cho nông dân; thúc đẩy hình thành các nhóm nông dân khởi nghiệp, nông dân chuyên nghiệp, đổi mới sáng tạo trong sản xuất kinh doanh nông nghiệp; nhân rộng, lan toả các mô hình nông dân sản xuất giỏi, nông dân làm kinh tế giỏi, nông dân dạy nông dân;

e) Xây dựng các mô hình trình diễn chuyển giao công nghệ và tư vấn, dịch vụ về sản xuất, bảo quản, chế biến, xúc tiến thị trường, tiêu thụ sản phẩm, hình thành các vùng nguyên liệu sản xuất tập trung đạt chuẩn;

g) Theo dõi diễn biến tình hình thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, tham gia các nhiệm vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của UBND xã.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của UBND xã, Chủ tịch UBND xã và theo quy định pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn

1. Chủ động triển khai các hoạt động sự nghiệp công lập đa lĩnh vực. Tổ chức và vận hành các hoạt động văn hóa, thể thao, thư viện, du lịch, thông tin, truyền thông, phát thanh, truyền hình, hoạt động thiếu nhi, học tập cộng đồng, môi trường, đô thị, lưu trữ, quản trang, quản lý chợ, ... theo sự phân công, ủy quyền của UBND xã.

2. Phối hợp và yêu cầu các cơ quan liên quan hỗ trợ, phối hợp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

3. Khai thác và cung cấp dịch vụ công có thu theo quy định. Tổ chức thu phí, giá dịch vụ phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập được giao, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện các hoạt động xã hội hóa. Hợp tác, liên kết tổ chức các lớp năng khiếu, hoạt động dịch vụ, chương trình cộng đồng... Phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu Nhân dân.

5. Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư, chỉnh trang đô thị. Khi được UBND xã giao, Trung tâm có quyền làm chủ đầu tư một số dự án sử dụng ngân sách hoặc vốn ngoài ngân sách; được thực hiện các công việc từ lập kế hoạch, giám sát thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán... theo quy định pháp luật.

6. Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, sử dụng tài sản được giao của đơn vị đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Quyết định mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, vốn huy động, theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được sử dụng nguồn thu của đơn vị để chi cho hoạt động của đơn vị, thu mua vật tư phục vụ cho hoạt động và bổ sung nguồn tài chính của đơn vị.

7. Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, con dấu và tài khoản riêng. Trung tâm có tư cách pháp nhân, được quản lý, sử dụng tài sản công phục vụ công tác chuyên môn; được mở tài khoản riêng để thực hiện các hoạt động tài chính theo phân cấp.

8. Tổ chức bộ máy và phân công nhiệm vụ cho viên chức.

9. Tổ chức nhân sự phù hợp với vị trí việc làm, phân công nhiệm vụ và chịu trách nhiệm quản lý đội ngũ viên chức, hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp của UBND xã.

10. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, giáo dục cộng đồng. Sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình; tổ chức hội thi, liên hoan, ngày hội đọc sách, lớp bồi dưỡng, chương trình văn nghệ, thể thao, sinh hoạt hè, phòng chống tai nạn - bạo lực trẻ em, giáo dục môi trường, an toàn thực phẩm, ứng phó thiên tai.

11. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan chuyên môn, tổ chức, cá nhân triển khai các chương trình, dự án, mô hình khuyến nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý, khai thác các trụ sở làm việc do UBND xã giao; lập phương án quản lý, sử dụng, cho thuê nhà và tài sản gắn liền với đất; phối hợp với tổ chức quản lý, kinh doanh nhà của địa phương để quản lý, khai thác theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

13. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và ủy quyền của UBND xã.

Chương III **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 5. Tổ chức bộ máy

1. Trung tâm có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và được bố trí số lượng người làm việc theo quy định.

2. Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ công tác được giao.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm và các chức vụ khác (nếu có) thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và phân cấp thẩm quyền quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh Đồng Nai ban hành.

5. Việc thành lập các phòng thuộc Trung tâm phải bảo đảm các điều kiện sau: Công việc hoặc lĩnh vực do phòng thực hiện có từ 02 mảng công tác trở lên và có quy trình quản lý riêng theo yêu cầu của đối tượng quản lý; khối lượng công việc của phòng yêu cầu phải bố trí từ 07 người làm việc là viên chức trở lên. Số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị bố trí 02 người.

Điều 6. Biên chế

1. Biên chế của Trung tâm là biên chế sự nghiệp được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của UBND xã được cấp có thẩm quyền giao.

2. UBND xã chịu trách nhiệm tuyển dụng, bố trí đủ viên chức làm việc tại Trung tâm theo số lượng biên chế được giao. Trường hợp chưa kịp thời tuyển dụng đủ viên chức theo số lượng được giao, Giám đốc Trung tâm được ký kết hợp đồng lao động đối với người có chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng ngay yêu cầu nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ theo số lượng lao động được UBND xã giao.

Chương IV

CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN

Điều 7. Cơ chế tài chính

a) Căn cứ vào khả năng khai thác nguồn thu, đặc điểm kinh tế - xã hội của địa bàn, tham mưu xây dựng phương án tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ) và các quy định hướng dẫn có liên quan gửi Phòng Kinh tế thẩm định phương án tự chủ, trình UBND xã giao quyền tự chủ tài chính năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 cho Trung tâm.

b) Hiện nay, Trung tâm chưa phát sinh nguồn thu sự nghiệp và chưa có khả năng khai thác các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định, do đặc thù hoạt động chủ yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị, cung ứng dịch vụ công cơ bản trên địa bàn. Vì vậy, Trung tâm chưa đủ điều kiện để thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định; toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên vẫn do ngân sách nhà nước bảo đảm theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

c) Trong thời gian tới, khi có điều kiện phát triển các hoạt động dịch vụ, từng bước tạo lập nguồn thu hợp pháp, Trung tâm sẽ chủ động xây dựng phương án tự

Cần vượt lên chủ sự lập
 và huy động xã hội!

111/2025/NĐ-CP

chủ tài chính phù hợp với mức độ tự chủ, báo cáo Phòng Kinh tế thẩm định, trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định theo đúng quy định hiện hành.

Điều 8. Nguồn tài chính của Trung tâm

- a) Ngân sách nhà nước cấp: Thông qua hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước;
- b) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công: Bao gồm phần phí, lệ phí được để lại theo quy định của pháp luật; thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân theo hợp đồng;
- c) Nguồn thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khác: Thu từ hoạt động liên doanh, liên kết; cho thuê tài sản công theo quy định;
- d) Nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- đ) Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 9. Nội dung chi và phân phối kết quả tài chính

1. Trung tâm được chủ động sử dụng các nguồn tài chính để chi các nội dung sau:

- a) Chi thường xuyên: Chi tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương; chi cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; chi quản lý chung; chi sửa chữa thường xuyên tài sản.
- b) Chi không thường xuyên: Chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; chi các chương trình mục tiêu quốc gia; chi vốn đối ứng thực hiện dự án; chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản cố định.

2. Việc phân phối kết quả tài chính phụ thuộc vào đơn vị sự nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ).

Điều 10. Quản lý, sử dụng tài sản công và cơ chế xã hội hóa

- 1. Việc quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện theo quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan.
- 2. Khuyến khích Trung tâm xây dựng đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Chương V

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Chế độ làm việc và trách nhiệm của người đứng đầu

- 1. Trung tâm làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo quy chế làm việc của UBND xã, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

2. Giám đốc là người quyết định các vấn đề quan trọng của Trung tâm, chịu trách nhiệm cao nhất trước UBND, Chủ tịch UBND xã và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

3. Giám đốc Trung tâm căn cứ các quy định của pháp luật, xây dựng quy chế làm việc của Trung tâm, phân công nhiệm vụ cho Phó Giám đốc Trung tâm và các viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm. Khi đi công tác, vắng mặt tại cơ quan thì Giám đốc ủy quyền cho Phó Giám đốc quản lý điều hành đơn vị.

4. Khi được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm thì Phó Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật toàn bộ nội dung được ủy quyền quản lý điều hành.

5. Viên chức, người lao động chấp hành nghiêm sự phân công giao nhiệm vụ, chỉ đạo điều hành của Ban Giám đốc, trưởng các bộ phận. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Giám đốc và trước pháp luật toàn bộ nội dung, chất lượng công việc được giao thực hiện.

6. Định kỳ hàng tháng, quý Trung tâm tổ chức đánh giá phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện.

Điều 12. Mỗi quan hệ công tác

1. Đối với các Sở, ban, ngành: Trung tâm chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn của Trung tâm trên địa bàn với các sở, ban, ngành tỉnh định kỳ theo quy định (nếu có) và yêu cầu đột xuất; tham dự cuộc họp do các Sở, ban, ngành triệu tập.

2. Đối với UBND xã: Trung tâm chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của UBND xã.

3. Đối với các phòng chuyên môn thuộc UBND xã: Trung tâm phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn thuộc UBND xã trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong quản lý, điều hành.

4. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác trên địa bàn:

Trung tâm chủ động phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia sử dụng, giám sát và nâng cao chất lượng các dịch vụ công; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, truyền thông, bảo vệ môi trường, quản lý và khai thác hạ tầng công cộng.

5. Đối với doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ công: Trung tâm tổ chức ký kết hợp đồng, thỏa thuận hoặc hợp tác theo quy định pháp luật để thực hiện xã hội hóa các dịch vụ phù hợp; bảo đảm chất lượng, giá thành hợp lý và quyền lợi của người dân.

6. Đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan: Trung tâm phối hợp trong việc chia sẻ thông tin; hỗ trợ nhau trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ nhằm phát huy hiệu quả, tránh trùng lặp hoặc chồng chéo nhiệm vụ.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Trung tâm căn cứ quy định này xây dựng Đề án vị trí việc làm, Quy chế hoạt động của đơn vị; tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể viên chức, nhân viên thuộc Trung tâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các lĩnh vực do Trung tâm quản lý.

2. Việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật trong quá trình tổ chức thực hiện do Giám đốc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, trình UBND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền. /s/ 



